TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 26-3-2019
V/v: Tr/ch thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi li hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2018/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 26/2019/QĐ-PT ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Minh B, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Đội 4 - xã Tr - huyện T - tỉnh Nam Định

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Xóm Th - xã Tr - huyện T - tỉnh Nam Định

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị H*: Chị Đặng Thị Y, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Số 306 đường T - phường X - quận T - TP Hà Nội.

- *Người kháng cáo:* Chị Phạm Thị H là bị đơn trong vụ án.

Tại phiên tòa: Có mặt: Chị Đặng Thị Y, anh Nguyễn Minh B; Vắng mặt: Chị Phạm Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Minh B trình bày: Anh và chị Phạm Thị H kết hôn năm 2014, đến năm 2017 do mâu thuẫn nên vợ chồng đã thuận tình ly hôn theo Quyết định số 62/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh Nam Định. Khi ly hôn, anh và chị H tự thỏa thuận để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 23/6/2015 và anh không phải cấp dưỡng nuôi con vì lúc đó con chung chưa đủ 36 tháng tuổi. Sau khi ly hôn chị H không cho anh và bố mẹ anh thăm nom cháu Nguyễn Khánh Th. Tháng 2 năm 2018, chị H đã kết hôn với người khác. Hiện tại chị H và cháu Th ở cùng với gia đình bố mẹ chồng, vợ chồng và con của em chồng. Chồng mới của chị H cũng có con riêng được khoảng 04 tuổi và chị H lại đang chuẩn bị sinh con nên không đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung giữa anh và chị H.

Hiện nay anh chưa xây dựng gia đình mới và có công việc ổn định với mức lương 06 triệu đồng/tháng, có góp vốn vào Công ty nơi anh làm việc nên có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung giữa anh và chị H. Anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện T thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn, giao cho anh được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th, anh không yêu cầu chị H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, chị Phạm Thị H trình bày: Sau khi ly hôn với anh B, chị vẫn chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung giữa chị và anh B. Chị và gia đình chị không cản trở việc anh B và gia đình thăm nom cháu Th. Tháng 2 năm 2018, chị đã kết hôn với anh Trần Văn Hoài và ở cùng với gia đình nhà chồng tại Xóm Th - xã Tr - huyện T - tỉnh Nam Định. Anh Hoài có con riêng là cháu Trần Bảo Nam - sinh năm 2015, hiện chị đang mang thai được 04 tháng. Nay anh B xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn thì chị không đồng ý vì chị có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, hiện tại chị đang làm kế toán tại Hà Nội, mức lương là 7.500.000đ/tháng, chị và con đang ở trên Hà Nội nhưng không đăng ký hộ khẩu thường trú, nếu giao con cho anh B thì anh B cũng phải đi làm, không có điều kiện chăm sóc con cái và con gái ở với mẹ thì thuận tiện sinh hoạt hơn ở với bố.

Từ nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Căn cứ các Điều 81,82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Minh B. Giao cho anh B có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung của anh và chị Phạm Thị H là cháu Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 23/6/2015.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh B về việc không yêu cầu chị Phạm Thị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền thăm nom con chung, về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 10/9/2018, chị Phạm Thị H có đơn kháng cáo với nội dung không nhất trí về việc giao cho anh Nguyễn Minh B được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th là con chung giữa anh B và chị. Bản thân chị cũng có đầy đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Th nên chị đề nghị cấp phúc thẩm xem xét để chị tiếp tục được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th

Tại phiên toà phúc thẩm:

+ Chị Đặng Thị Y – là người đại diện theo ủy quyền của chị H, vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo của chị H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo hướng chị H đã nêu ra trong đơn kháng cáo.

+ Anh Nguyễn Minh B trình bày: Vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị H vì theo anh việc để cháu Th chung sống cùng với gia đình chồng mới của chị H là không đảm bảo, do bản thân anh Hoài (chồng mới của chị H) cũng có con riêng, chị H vừa sinh con xong nên không thể đảm bảo việc chăm sóc tốt cho cháu Th. Bản thân anh là bố đẻ của cháu Th, anh hoàn toàn có đủ điều kiện để nhận trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Th.

+ Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

- Về nội dung, xét thấy anh B và H có 01 con chung, sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận để chị H trực tiếp con chung là cháu Nguyễn Khánh Ly. Hiện nay chị H đã lập gia đình mới, cháu Th và chị H về sống chung với gia đình chồng mới gồm: bố mẹ chồng, con của em chồng, con riêng của chồng mới, và chị H vừa sinh thêm con nhỏ. Anh B hiện chưa lập gia đình, có chỗ ở và việc làm thu nhập ổn định, nên xét điều kiện thực tế hiện nay thì thấy để cháu Th cho anh B nuôi dưỡng sẽ tốt hơn để chị H nuôi dưỡng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Về án phí xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Kháng cáo của bị đơn chị Phạm Thị H làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo: Anh Nguyễn Minh B và chị Phạm Thị H kết hôn năm 2014, đến năm 2017 do mâu thuẫn nên vợ chồng đã thuận tình ly hôn.

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 62/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh Nam Định, đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh B, chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 23/6/2015. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị H đã lấy chồng mới, chị H cùng cháu Nguyễn Khánh Th về chung sống tại gia đình chồng mới của chị H, gồm có bố mẹ chồng, con của em chồng, chồng và con riêng của chồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của chị H trình bày, từ khi lấy chồng mới (tháng 2/2018), do sức khỏe yếu nên chị H nghỉ ở nhà, không đi làm nên không có thu nhập. Như vậy cùng một lúc chị H không có thu nhập, phải thực hiện trách nhiệm chăm sóc cháu Khánh Th, chăm sóc con nhỏ mới sinh, chăm sóc con riêng của chồng và chăm lo công việc gia đình nhà chồng, sẽ dẫn đến việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu Khánh Th có những hạn chế khó khăn.

Xét thấy, hiện nay cháu Nguyễn Khánh Th đã hơn 03 tuổi, anh Nguyễn Minh B vẫn chưa lập gia đình mới, đang chung sống cùng với bố mẹ đẻ (ông bà nội của cháu Khánh Th). Anh B có việc làm và thu nhập ổn định.

Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì bố mẹ phải có trách nhiệm nuôi dưỡng con chưa thanh niên đảm bảo điều kiện về vật chất, tinh thần và môi trường sống tốt để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức.

Như vậy, tại thời điểm giải quyết vụ việc, xét tổng thể về điều kiện vật chất tinh thần và môi trường sống, thì thấy điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Khánh Th của chị Phạm Thị H không thể B anh Nguyễn Minh B.

Vì vậy, cấp sơ thẩm quyết định chuyển quyền nuôi dưỡng cháu Th sang cho anh B là để bảo đảm quyền lợi chính đáng của con chung chưa thành niên, phù hợp các quy định của pháp luật.

Kháng cáo của chị Phạm Thị H không có căn cứ, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị H: Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm;

2. Giao cho anh Nguyễn Minh B có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 23/6/2015 (là con chung của anh Nguyễn Minh B và chị Phạm Thị H).

Chấp nhận sự tự nguyện của anh B về việc không yêu cầu chị Phạm Thị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Cháu Nguyễn Khánh Th hiện tại đang ở cùng với chị Phạm Thị H, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh B có yêu cầu, chị H có nghĩa vụ giao cháu Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 23/6/2015 cho anh B nuôi dưỡng

3. Về án phí:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (theo biên lai số 04866 ngày 21/9/2018) - chị H đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương

Nơi nhận:
- VKS tỉnh NĐ
- TAND huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tòa DS.